

Số: 759.../PLNB-CBTT

V/v: Gửi lại tài liệu sửa đổi hợp Đại hội
đồng cổ đông

Ninh Bình, ngày 12 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình
 - Mã chứng khoán : NFC
 - Địa chỉ: Tổ dân phố Bộ Đầu - Phường Nam Hoa Lư - Tỉnh Ninh Bình
 - Điện thoại liên hệ : 02293.610863 Fax: 02293.610013
 - Email: sales@niferco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Sau khi rà soát tài liệu công bố thông tin về tài liệu hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình kính gửi tài liệu sửa đổi: Dự thảo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026; Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị và tình hình quản trị Công ty năm 2025, định hướng hoạt động của Công ty năm 2026; Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 12/4/2026 tại đường dẫn: <http://Niferco.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Webstie Công ty;
- Lưu TCKT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Người UQCBTT



Nguyễn Ngọc Thuần



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

“Dự thảo”

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025,
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2026
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)**

Kính thưa các vị đại biểu khách quý!

Kính thưa toàn thể các cổ đông!

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình. Hôm nay, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; Thay mặt cho Hội đồng Quản trị, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về công tác quản lý, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Công ty để Đại hội xem xét, thảo luận.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Nhân sự Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình, nhiệm kỳ 2023-2028 gồm có 05 thành viên, trong đó:

- 1) Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT
- 2) Ông Dương Như Đức - Thành viên HĐQT
- 3) Ông Nguyễn Minh Việt Hưng - Thành viên HĐQT
- 4) Ông Nguyễn Ngọc Thạch - Thành viên HĐQT
- 5) Ông Hà Huy San - Thành viên HĐQT.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

2.1 Tình hình chung của Công ty

* Khó khăn:

- Xuất hiện thêm nhiều nhà sản xuất phân bón mới dẫn đến sự cạnh tranh giữa các nhà cung cấp trên thị trường.
- Thời tiết diễn biến phức tạp khó lường đặc biệt mưa, lũ lụt kéo dài tại cả 3 miền Bắc, Trung, Nam.
- Giá vật tư đầu vào cho sản xuất biến động thất thường, đặc biệt là quặng Apatit làm khó khăn trong việc nhập vật tư và hoạch định chính sách bán hàng.

* Thuận lợi:

- Luôn được sự hợp tác, hỗ trợ của các bạn hàng truyền thống trong việc cung cấp vật tư đầu vào cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Thương hiệu sản phẩm của Công ty được khẳng định trên thị trường trong nước và nước ngoài.



- Giá nông sản ở mức cao, đặc biệt giá sản phẩm từ cây công nghiệp tại khu vực Tây nguyên.

Trong những thuận lợi và khó khăn của Công ty, HĐQT Công ty đã xác định và tập trung trong công tác đẩy mạnh sản xuất, tăng cường quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý, bám sát các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, đảm bảo hiệu quả cao nhất hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam thực hiện):

Số tt	Chi tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2024	Năm 2025		% TH năm 2025 so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2024	KH 2025
1	Giá trị SXCN, giá TT	Tỷ.đ	953,3	1.030,0	1.223,0	128,3	118,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	916,0	1.050,0	1.240,8	135,5	118,2
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	238.030	257.000	257.000	108,0	100,0
	- Phân lân	Tấn	203.030	220.000	220.000	108,4	100,0
	- Phân NPK	Tấn	35.000	37.000	37.000	105,7	100,0
4	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	217.766	237.000	261.682	120,2	110,4
	- Phân lân	Tấn	182.697	200.000	226.171	123,8	113,1
	- Phân NPK	Tấn	35.069	37.000	35.511	101,3	96,0
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	60,5	65,0	173,4	286,6	266,8
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	14,4	15,5	36,4	252,8	234,8
7	Đầu tư XDCB	Tỷ.đ	2,1	15,5	8,3	371	60,5

3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty đã triển khai thực hiện với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định; quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua; theo dõi, nắm bắt diễn biến của thị trường, xác định được các vấn đề trọng tâm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động phù hợp, hiệu quả.

Trong năm HĐQT Công ty đã tiến hành tổ chức (07) cuộc họp HĐQT trực tiếp và tổ chức lấy (07) ý kiến bằng văn bản của các Thành viên HĐQT để ban hành các Nghị quyết thông qua các nội dung để quản lý, chỉ đạo hoạt động và giải quyết kịp thời các công việc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	88/NQ-HĐQT	17/01/2025	- Thông qua HĐ mua quặng apatit với Cty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam. - Thông qua HĐ bán hàng với Cty CP XNK Hóa chất miền Nam

2	92/NQ-HĐQT	17/01/2025	Phiên họp thường kỳ HĐQT quý I/2025
3	480/NQ-HĐQT	02/4/2025	Thông qua dự thảo HĐ mua bán hàng hóa với Cty Hoàng Ngân
4	481/NQ-HĐQT	02/4/2025	Phiên họp thường kỳ HĐQT quý II/2025
5	663/NQ-HĐQT	07/5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua dự thảo quy chế phân phối tiền lương, thưởng và phân loại thi đua năm 2025. - Thông qua việc chi quỹ thưởng người quản lý năm 2024 (Lấy ý kiến bằng văn bản)
6	742/NQ-HĐQT	23/5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua dự thảo phụ lục HĐ ký với Cty Hoàng Ngân - Thông qua việc lựa chọn Cty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (Lấy ý kiến bằng văn bản)
7	1190/NQ-HĐQT	29/7/2025	Phiên họp thường kỳ HĐQT quý III/2025
8	1258/NQ-HĐQT	12/8/2025	<p>Thông qua dự thảo quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, HĐQT, GD</p> <p>(Lấy ý kiến bằng văn bản)</p>
9	1334/NQ-HĐQT	03/9/2025	<p>Thông qua kết quả tự đánh giá xếp loại người quản lý doanh nghiệp năm 2024</p> <p>(Lấy ý kiến bằng văn bản)</p>
10	1397/NQ-HĐQT	16/9/2025	<p>Thông qua việc bổ nhiệm ông Phạm Gia Ngân, giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>(Lấy ý kiến bằng văn bản)</p>
11	1543/NQ-HĐQT	09/10/2025	<p>Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật về dự án “Hệ thống phòng cháy chữa cháy”</p> <p>(Lấy ý kiến bằng văn bản)</p>
12	1643/NQ-HĐQT	27/10/2025	<p>Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm các chức vụ TP. Thị trường và Quản đốc PX Nguyên liệu</p> <p>(Lấy ý kiến bằng văn bản)</p>
13	1732/NQ-HĐQT	12/11/2025	Phiên họp thường kỳ HĐQT quý IV/2025

14	1732b/NQ-HĐQT	12/11/2025	Thông qua việc ông Dương Như Đức, Giám đốc Công ty không tiếp tục giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình khi hết nhiệm kỳ 2020-2025 vào ngày 15/12/2025.
15	1797/NQ-HĐQT	28/11/2025	Không bổ nhiệm lại ông Dương Như Đức giữ chức vụ Giám đốc công ty cổ phần phân lân Ninh Bình sau khi hết nhiệm kỳ từ ngày 15/12/2025
16	1866/NQ-HĐQT	12/12/2025	Thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn ông Phùng Quang Trung giữ chức vụ Giám đốc công ty kể từ ngày 15/12/2025

Các nội dung khác: Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.

4. Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT

Trong năm nói chung các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo các lĩnh vực đã được phân công. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT tuân thủ theo đúng Điều lệ, quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT và quy định hiện hành của Pháp luật.

Trong Hội đồng quản trị có 01 thành viên của HĐQT là Giám đốc Công ty, nên việc báo cáo, cung cấp thông tin hoạt động của ban Giám đốc cho HĐQT chủ động, kịp thời trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Về thù lao, tiền lương, tiền thưởng của các Thành viên HĐQT

5.1 Tiền lương (thu nhập), thù lao HĐQT

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Phạm Mạnh Ninh	Chủ tịch HĐQT	1.189.070.000	Tiền lương
2	Dương Như Đức	Thành viên HĐQT, GD	1.193.121.000	Tiền lương + thù lao
3	Nguyễn Minh Việt Hưng	Thành viên HĐQT	60.000.000	Thù lao
4	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	95.000.000	Thù lao
5	Hà Huy San	Thành viên HĐQT	194.762.000	Tiền lương + thù lao

5.2 Chi quỹ thưởng cho người quản lý Công ty năm 2024 là các Thành viên HĐQT.

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)
-------	-----------	---------	----------------

1	Phạm Mạnh Ninh	Chủ tịch HĐQT	33.500.000
2	Dương Như Đức	Thành viên HĐQT	33.500.000
3	Phạm Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	33.500.000
4	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	33.500.000
5	Hà Huy San	Thành viên HĐQT	33.500.000
	Tổng số tiền thưởng		167.500.000

II. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

1. Về kết quả quản trị giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc năm 2025 như sau:

- Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp để kiểm tra giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc về:

+ Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

+ Tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý; các giải pháp thực hiện.

+ Thực hiện các bộ định mức vật tư kinh tế kỹ thuật.

+ Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa lớn.

+ Tình hình sử dụng lao động, quản lý lao động ...

- Kết quả giám sát:

Về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều phù hợp theo giấy đăng ký kinh doanh, tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty cũng như theo các quy định của Luật pháp Việt Nam hiện hành. Ban Giám đốc đã nhận thấy những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã chủ động chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đồng thời đã ban hành các văn bản nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Qua giám sát, HĐQT phát hiện những mặt tồn tại để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu Ban Giám đốc và các đơn vị có liên quan khắc phục kịp thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ.

2. Công tác chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Giám đốc trên các lĩnh vực

2.1 Kết quả đạt được

- Về chiến lược kinh doanh: Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển Công ty dựa trên lợi thế của Công ty với mục đích xây dựng thương hiệu, tạo lợi thế cạnh tranh, tập trung các nguồn lực tận dụng những cơ hội phát triển đem lại hiệu quả cao nhất trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác sản xuất

+ Vận hành lò cao ổn định, đảm bảo định mức, đáp ứng yêu cầu của khách hàng và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

+ Thực hiện áp dụng các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất nhằm tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

+ Rà soát ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, đặc biệt về môi trường, an toàn trong sản xuất.

- Công tác kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động

+ Thực hiện định mức tiêu hao vật tư nguyên nhiên liệu chính trong sản xuất; định mức tồn kho nguyên vật liệu chính, sản phẩm, bán thành phẩm và các vật tư kỹ thuật.

+ Công tác quản lý kỹ thuật công nghệ sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm đảm bảo đủ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hoá lưu thông trên thị trường.

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

+ Tuân thủ hệ thống quản lý về môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001: 2015.

+ Thường xuyên giám sát, rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong tất cả các cương vị lao động,

- Công tác cung ứng vật tư, kế hoạch - thị trường

+ Quản lý, theo dõi chặt chẽ các hợp đồng mua, bán theo đúng quy định của Nhà nước và Quy chế của Công ty.

+ Về công tác thị trường; duy trì thị trường hiện có, phát triển những thị trường mới, thực hiện mô hình khảo nghiệm và tập huấn kỹ thuật sử dụng phân bón tới các bà con nông dân tại các địa phương nhằm phát triển thương hiệu của Công ty.

- Công tác Quản trị Tài chính - Kế toán

+ Chấp hành đúng việc lập và thực hiện việc hạch toán kế toán và quyết toán tài chính theo đúng quy định tài chính của Công ty và của Nhà nước.

+ Việc chi trả tiền lương, thưởng cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước, chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, kịp thời theo quy định.

+ Chỉ đạo giám sát và đôn đốc thu hồi công nợ, đặc biệt các công nợ đến hạn và xử lý các công nợ quá hạn, thu hồi vốn đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Về thực hiện đầu tư XDCB năm 2025

Số hạng mục đầu tư		Giá trị (triệu đồng)		Tỉ lệ hoàn thành so với kế hoạch (%)	Ghi chú
Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện		
9	6	15.569	8.332	53,5	Trong đó 5 hạng mục đã hoàn thành; 01 hạng mục đang thực hiện dở dang chuyển sang năm 2026 thực hiện tiếp

- Các công việc khác

+ Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

+ Phối hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo với các tổ chức đoàn thể Công ty phát động phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

2.2 Tồn tại trên các lĩnh vực

- Về sản xuất:

Lò cao sau khi được cải tạo vẫn còn có những phát sinh trong quá trình vận hành, đặc biệt là vấn đề về môi trường, cần phải có các giải pháp để cải thiện đảm bảo môi trường.

- Về thị trường:

Chưa phát huy hết lợi thế sản phẩm phân lân nung chảy trên thị trường. Chất lượng một số chủng loại NPK vôi viên chưa được ổn định.

- Về an toàn, môi trường:

Trong năm vẫn đề xảy ra 01 vụ tai nạn lao động nhẹ. Môi trường trong sản xuất vẫn chưa khắc phục được triệt để, còn tiềm ẩn các nguy cơ.

- Về lao động: Việc tuyển dụng lao động mới có bằng cấp trình độ cao gặp nhiều khó khăn dẫn đến thiếu hụt về đào tạo, quy hoạch cán bộ quản lý.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	%So với thực hiện năm 2025
1	Giá trị SXCN (giá thực tế)	Tỷ.đ	1.439,83	117,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	1.423,0	114,6
3	Sản lượng sản xuất			
	- Phân lân nung chảy	Tấn	250.000	113,6
	- Phân NPK	Tấn	41.000	110,8
4	Sản lượng tiêu thụ			
	- Phân lân nung chảy	Tấn	245.000	108,3
	- Phân NPK	Tấn	39.000	109,8
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	180,0	103,8
6	Cổ tức	%	≥ 40%	200
7	Đầu tư XD CB	Tỷ.đ	61,2	801

Căn cứ vào tình hình diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị chỉ đạo ban điều hành đẩy mạnh sản xuất đảm bảo các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 thực hiện có mức tăng trưởng $\geq 10\%$ so với các chỉ tiêu thực hiện năm 2025.

2. Định hướng của HĐQT về kế hoạch SXKD công ty năm 2026

*** Mục tiêu hoạt động của Công ty:**

Sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhằm đạt lợi nhuận tối đa, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, tăng lợi tức cho các cổ đông; đóng góp cho Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty.

2.1 Công tác thị trường, tài chính:

- Phát huy lợi thế phân lân nung chảy; tiếp tục nắm bắt cơ hội thuận lợi của thị trường, giá nông sản đang ở mức cao đặc biệt giá cafe, hồ tiêu, sầu riêng, cao su ..., đẩy mạnh công tác đầu tư mở rộng thị trường đến người tiêu dùng cuối cùng, tăng sản lượng tiêu thụ khẳng định vị thế thương hiệu "Phân lân Ninh Bình" trên thị trường tạo đà cho các năm sau phát triển.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước về quản lý nông nghiệp, thực hiện các mô hình trình diễn trên đồng ruộng các loại phân bón của Công ty tại các thị trường mới, thị trường tiềm năng

- Mở thêm đại lý tại các khu vực thị trường mới; giữ vững và tăng sản lượng tiêu thụ thị trường đã có, phát triển thị trường xuất khẩu.

- Thực hiện tốt công tác kế toán quản trị; tăng cường công tác quản lý, giám sát công nợ đảm bảo an toàn tài chính, không phát sinh nợ khó đòi.

2.2 Công tác sản xuất, đầu tư XD CB

- Nghiên cứu thay đổi kỹ thuật vận hành Lò cao, nhằm giảm tiêu hao than, nâng cao chất lượng sản phẩm phân lân, tăng sức cạnh tranh trên thị trường; tiếp tục nghiên cứu cải tạo thiết bị Lò cao vận hành lò ổn định, dài ngày và đảm bảo môi trường.

- Nghiên cứu, cải tạo, nâng cấp thiết bị công nghệ sản xuất NPK, để sản xuất những sản phẩm phân bón hàm lượng dinh dưỡng cao, giảm lượng bón, mẫu mã sản phẩm đẹp, đáp ứng yêu cầu của người tiêu dùng.

- Tăng cường quản lý vật tư, nguyên vật liệu chính, dịch vụ đầu vào về giá cả thu mua, chất lượng; định mức sử dụng và bảo quản tồn kho theo đúng quy chế của Công ty, quy định pháp luật để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoạt động sản xuất phải đảm bảo môi trường, an toàn lao động theo quy định; Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nhắc nhở người lao động thực hiện các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong Công ty theo đúng quy định.

- Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa, tự động hóa giảm lao động nặng nhọc cho người lao động.

- Thực hiện việc đầu tư XD CB theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2.3 Công tác tổ chức hành chính

- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý kế cận, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, quản lý của Công ty trước mắt cũng như lâu dài.

- Quan tâm đến đời sống của người lao động; có chế độ đãi ngộ tốt, đảm bảo việc tuyển dụng lao động và giữ người lao động.

2.4 Công tác chuyển đổi số

Triển khai chuyển đổi số thực hiện theo lộ trình phù hợp, tập trung số hóa dữ liệu, tối ưu quy trình và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; xây dựng lộ trình triển khai theo từng giai đoạn gắn với đào tạo nhân lực và cơ chế kiểm tra đánh giá cụ thể.

2.5 Công tác khác

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, ban hành các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức vật tư kinh tế để phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, kính trình Đại hội xem xét và thông qua để triển khai thực hiện.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị cổ đông và toàn thể Đại hội./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Mạnh Ninh



“Đuổi thảo”

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
Về tình hình mọi mặt của công ty năm 2025
Và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2026
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Kính thưa: - Đại biểu quý khách
- Thừa toàn thể cổ đông về dự Đại hội

Thực hiện Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025. Hôm nay, Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026, thay mặt Ban giám đốc Công ty tôi xin báo cáo kết quả về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2026 để Đại hội xem xét, thảo luận và quyết định.

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA CÔNG TY NĂM 2025

Trong năm 2025 các doanh nghiệp sản xuất phân bón vẫn gặp một số khó khăn như giá phân bón biến động thất thường, thời tiết bất thuận tại nhiều vùng, giá nguyên liệu, cước vận chuyển tăng, bên cạnh đó Công ty cũng có những điều kiện thuận lợi, nhất là giá nông sản và sản phẩm từ cây công nghiệp tăng cao dẫn đến nhu cầu phân bón tăng, việc nhập khẩu phân bón ít so với mọi năm. Dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã cùng với tập thể người lao động khắc phục khó khăn, thách thức trong sản xuất kinh doanh, đồng thời tranh thủ các điều kiện thuận lợi để điều hành và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra năm 2025.

I. Kết quả sản xuất kinh doanh

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2024	Năm 2025		% TH năm 2025 so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2024	KH 2025
1	Giá trị SXCN, giá TT	Tỷ.đ	953,3	1.030,0	1.223,0	128,3	118,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	916,0	1.050,0	1.240,8	135,5	118,2
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	238.030	257.000	257.000	108,0	100,0
-	Phân lân	Tấn	203.030	220.000	220.000	108,4	100,0
-	Phân NPK	Tấn	35.000	37.000	37.000	105,7	100,0
4	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	217.766	237.000	261.682	120,2	110,4
-	Phân lân	Tấn	182.697	200.000	226.171	123,8	113,1
-	Phân NPK	Tấn	35.069	37.000	35.511	101,3	96,0
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	60,5	65,0	173,4	286,6	266,8

6	Nội ngân sách	Tỷ.đ	14,4	15,5	36,4	252,8	234,8
---	---------------	------	------	------	------	-------	-------

II. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực quản lý

1. Sản xuất:

- Sản xuất tại PX lò cao: Đã nâng cao năng lực chạy lò, tăng số lượng Bán thành phẩm sản xuất, chất lượng ổn định, đáp ứng đủ cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Đã tiến hành cải tạo 03 Lò cao đạt kết quả tốt, năng suất lò tăng, định mức tiêu hao than và điện giảm, đây là kết quả rất tích cực góp phần giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, cải thiện môi trường làm việc và tăng tiền lương cho người lao động.

- Sản xuất tại PX Sấy nghiền: Chất lượng sản phẩm về cơ bản đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và theo quy định.

2. Lĩnh vực thị trường:

- Thị trường mới, đại lý mới: Tiếp tục xúc tiến công tác thị trường mới tại các tỉnh mới khu vực phía Bắc, trú trọng việc chăm sóc, duy trì và phát triển các thị trường mới mở do hiện tại hầu hết các tỉnh khu vực phía Bắc đã có đại lý; đồng bằng Sông Cửu Long, miền Đông Nam Bộ và Tây nguyên. Trong năm mở mới được 06 đại lý mới tại tỉnh Sơn La, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hà Nội các khách hàng mới mở có chiều hướng phát triển tốt.

- Thị trường cũ: Thường xuyên được chăm sóc và duy trì nên khối lượng tiêu thụ tăng ở hầu hết các thị trường. Khu vực thị trường phía Nam công tác thị trường đã được tăng cường.

- Công tác xuất khẩu cơ bản được duy trì tốt đối với sản phẩm phân lân (dạng hạt), do vẫn giữ được khách hàng cũ đồng thời phát triển thêm được các khách hàng mới, thị trường mới, trong năm đã tham gia hội nghị, hội trợ xúc tiến thương mại tại Campuchia, Malaysia. Riêng sản phẩm phân lân (vô viên) giảm do thị trường Gana năm 2025 khách hàng chưa có kế hoạch nhập lân viên.

- Tổ chức thành công các chuyến tham quan du lịch, hội nghị khách hàng trong nước, xúc tiến thương mại tại nước ngoài, tổ chức quảng bá tại hội chợ Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia, Hà nội.

3. Về công tác kỹ thuật: Về cơ bản đáp ứng được yêu cầu về chất lượng, mẫu mã sản phẩm, định mức, môi trường và an toàn như:

- Tiêu hao than cho sản xuất phân lân giảm, chu kỳ chạy lò cao dài ngày

- Tiếp tục có các giải pháp hiệu quả trong việc quản lý và kiểm tra chất lượng than, việc kiểm tra chất lượng quặng Apatit và các loại vật tư đầu vào sản xuất NPK, công tác kiểm tra giám sát đã sát sao và hiệu quả.

- Việc kiểm tra giám sát chất lượng sản phẩm NPK vô viên được tăng cường, thường xuyên và có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản: Trong năm 2025 đã thực hiện 8,33 tỷ đồng với 06 hạng mục bằng 371% so với cùng kỳ năm 2024 và bằng 54% kế hoạch được phê duyệt (Còn lại 03 hạng mục đầu tư là hệ thống bốc xếp, máy nghiền hàm, hệ thống quản lý vận hành SXKD chuyển sang thực hiện năm 2026).

5. Sửa chữa lớn: Để tiết giảm chi phí Công ty vẫn thực hiện chỉ sửa chữa các công trình thực sự cần thiết để đáp ứng nhu cầu sản xuất, môi trường và an toàn, mặc dù khối lượng sản xuất tăng mạnh so với cùng kỳ và kế hoạch, nhưng do chu kỳ chạy lò cao dài không phải dừng sửa chữa nên chi phí tương đương năm 2024, chi phí thực hiện năm 2025 là 3,4 tỷ đồng.

6. Quản lý an toàn: Công ty và các phân xưởng tăng cường đến công tác quản lý an toàn, việc kiểm tra được thực hiện thường xuyên, liên tục nên trong năm chỉ có 01 vụ tai nạn lao động nhẹ.

7. Quản lý môi trường: Công tác môi trường được tăng cường, duy trì thường xuyên và quản lý tốt, nên trong năm không có vụ vi phạm về môi trường.

8. Bảo hộ lao động: Công tác bảo hộ lao động tiếp tục được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, chất lượng đồ bảo hộ lao động ngày càng được nâng lên, đáp ứng được yêu cầu của Nhà nước và nhu cầu của người lao động.

9. Lao động và tiền lương: Trong năm số lao động tuyển là 68 người (trong đó có 04 cán bộ thị trường), số lao động xin nghỉ là 45 người (tr.đó: nghỉ hưu trí là 03 người, thôi việc 42 người). Tính đến thời điểm hết 31/12/2025 tổng số CBCNV lao động công ty là 340 người.

- Tiền lương bình quân năm 2025 là: 25.000.000 đ/ng/th so với năm 2024 là 17.296.000 đ/ng/th (tăng 7.704.000 đ/người/tháng, tương ứng tăng 44,5%).

10. Công tác Đào tạo và Quy hoạch:

- Nhằm nâng cao chất lượng lao động, ngay từ đầu năm, Lãnh đạo công ty đã giao cho các đơn vị triển khai công tác đào tạo tại chỗ, vừa nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ; vừa tạo điều kiện linh hoạt trong công tác điều động, luân chuyển lao động từng thời điểm. Đồng thời phối hợp với Trường Cao đẳng Hóa chất đào tạo cho 51 công nhân về sơ cấp nghề sản xuất phân bón, nâng cao trình độ cho đội ngũ công nhân.

- Năm 2025 Công ty đã triển khai thực hiện 02 lượt đào tạo, tập huấn công tác an toàn, vệ sinh lao động cho toàn thể CB-NLĐ. Đồng thời các đơn vị thực hiện phổ biến quy định, quy trình liên quan đến an toàn vận hành các máy móc, thiết bị sản xuất tới người lao động đơn vị mình theo quy định.

11. Về Tài chính:

- Chi trả lương, thưởng cho CBCNV đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Huy động vốn đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; đôn đốc và thu hồi công nợ bán hàng theo quy định.

12. Công tác an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trong đơn vị

- Tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng tự vệ Công ty theo đúng kế hoạch đề ra, đảm bảo chất lượng trong 6 tháng đầu năm. Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy để thực hiện.

- Tham gia các cụm an ninh quốc phòng các xã phía nam huyện Hoa Lư, cụm an ninh trật tự xã hội khu vực Cầu Yên trong 6 tháng đầu năm theo quy chế hiện hành.

13. Thực hiện công tác xây dựng Đảng, Chính quyền, các đoàn thể quần chúng trong sạch, vững mạnh.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên, CBCNV để luôn có nhận thức đúng đắn về những thuận lợi, khó khăn của đơn vị, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người, chấp hành thực hiện nghiêm mọi đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành nội quy, quy chế của Công ty khi thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh đã tích cực tham gia các hoạt động của Công ty, Tập đoàn và của địa phương nhằm góp phần xây dựng Công ty phát triển.

14. Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Về công tác phòng chống tham nhũng:

- + Thực hiện tốt việc quản lý tài chính, tài sản của Công ty đặc biệt là việc thu tiền bán hàng, thu mua vật tư phục vụ sản xuất theo đúng quy chế của Công ty
- + Việc kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện đầy đủ đúng quy định
- Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Ban Giám đốc đã phát động các phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm, đổi mới quản lý chi phí trong quá trình sản xuất như: Rà soát ban hành định mức sử dụng nguyên, nhiên vật liệu chính, vật tư cho sản xuất (Duy trì quản lý và quyết toán sử dụng than tại phân xưởng lò cao theo từng lô, xăng dầu tại phân xưởng nguyên liệu, thực hiện kiểm kê quyết toán vật tư hàng tháng, quý theo quy định).

15. Thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở và đối thoại định kỳ giữa Giám đốc Công ty với người lao động

- Ban Giám đốc đã tổ chức đầy đủ, công khai các nội dung liên quan đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề liên quan đến tổ chức sản xuất, quyền lợi, nghĩa vụ, việc làm đời sống thu nhập của người lao động để người lao động bàn và triển khai thực hiện.
- Thực hiện việc đối thoại định kỳ tại nơi làm việc giữa người sử dụng lao động và người lao động tại các hội nghị sơ kết, tổng kết để trao đổi, thảo luận các nội dung mà hai bên quan tâm.

III. Những tồn tại

1. Công tác kỹ thuật, sản xuất

- Sản xuất Phân lân: Lò cao sau khi cải tạo đã chạy ổn định, dài ngày, năng suất tăng và hiệu quả hơn nhưng chất lượng sản phẩm vẫn cần phải theo dõi và đánh giá so sánh với chất lượng của các nhà sản xuất khác để có giải pháp công nghệ nhằm nâng cao chất lượng.

- Sản xuất Phân NPK: Còn nhiều thời điểm sản phẩm vẫn chưa đạt yêu cầu về mẫu mã và hình thức, hiện tượng chậm tan và tủa bột vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

- Việc kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các vi phạm quy định công nghệ trong sản xuất còn hạn chế, các vi phạm vẫn còn xảy ra.

2. Công tác thị trường:

- Việc theo dõi phản ánh biến động thị trường phân bón nắm bắt và xử lý các thông tin về thị trường đôi lúc còn chậm dẫn đến việc xử lý các phát sinh trên thị trường chưa kịp thời

- Việc triển khai đẩy mạnh công tác thị trường tại các thị trường mới còn chưa được nhiều nên thị phần tại các thị trường mới chưa được tăng lên so với kỳ vọng của Công ty đã đề ra.

- Công tác xuất khẩu được quan tâm khối lượng xuất khẩu tăng, nhưng thị trường không ổn định do phải đấu thầu và phụ thuộc vào các nhà xuất khẩu.

3. Công tác nhân sự:

- Việc tuyển dụng lao động mặc dù số lượng tuyển dụng đầu vào đông song số lượng người lao động nghỉ việc vẫn còn nhiều, chưa thực sự hiệu quả dẫn đến tình trạng thiếu lao động phục vụ sản xuất, nhất là thời điểm khi vào vụ tiêu thụ nên có nhiều thời điểm thiếu hàng để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ.

- Công tác đào tạo chưa có nhiều thay đổi nên chất lượng người lao động còn nhiều hạn chế, dẫn đến việc không sắp xếp linh hoạt trong sản xuất.

4. Công tác quản lý tài chính:

- Việc thu hồi và sử lý nợ quá hạn chưa triệt để, việc thanh toán nợ quá hạn vẫn còn tồn đọng.

5. Công tác chuyển đổi số:

- Công tác chuyển đổi số vẫn còn hạn chế, hiện tại Công ty mới đang áp dụng một số phần mềm quản lý tại các phòng ban chuyên môn, nhưng việc kết nối và đồng bộ hóa thông tin, dữ liệu chưa được tốt dẫn đến công tác quản lý, chuyên môn còn mất thời gian và nhiều giấy tờ.

6. Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường:

- Công tác an toàn: Việc kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện các nguy cơ mất an toàn trong sản xuất chưa được thực hiện đầy đủ; Bảo hộ lao động đã được Công ty quan tâm, trang bị nhưng ý thức sử dụng, chấp hành của Người lao động chưa cao; Việc bố trí các thiết bị điện, máy móc trong dây chuyền sản xuất còn vị trí chưa hợp lý, khoa học, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

- Công tác môi trường: Được duy trì thường xuyên nhưng tình trạng phát bụi, phát mùi vẫn còn, môi trường làm việc tại các phân xưởng nhiều thời điểm chưa được tốt, đặc biệt là môi trường khu vực sản xuất NPK vệ viên của phân xưởng sấy nghiền.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2026

A. Kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2026

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2026
1	Giá trị SXCN theo giá TT	Tỷ.đ	1.439,8
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	1.423,0
3	Sản lượng sản xuất		
-	Phân lân nung chảy	Tấn	250.000
-	Phân NPK	Tấn	41.000
4	Sản lượng tiêu thụ		
-	Phân lân	Tấn	245.000
-	Phân NPK	Tấn	39.000
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	180,0
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	38,0

Căn cứ vào tình hình thị trường và tình hình lao động, ban Giám đốc sẽ căn cứ vào tình hình thực tế trình HĐQT để điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 có mức tăng trưởng $\geq 10\%$ so thực hiện năm 2025.

B. Một số mục tiêu, giải pháp thực hiện chủ yếu:

I. Mục tiêu tổng quát thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026

- Tập chung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất trong các lĩnh vực để hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2026.

- Tổ chức chỉ đạo kỹ thuật vận hành lò cao ổn định dài ngày, đảm bảo chất lượng, môi trường, an toàn để góp phần vào việc giảm giá thành sản phẩm.

- Lập kế hoạch sản xuất hàng tháng hợp lý để đảm bảo việc làm thường xuyên, ổn định thu nhập cho người lao động.

II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2026

1. Trong sản xuất:

1.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sản xuất; công tác đào tạo, tập huấn, phổ biến quy định, quy trình sản xuất phải được thường xuyên quan tâm và thực hiện nghiêm túc theo quy định.

1.2. Điều hành, duy trì sản xuất liên tục 02-03 lò cao, ổn định, dài ngày; đảm bảo an toàn, môi trường và giảm định mức tiêu hao, sản xuất phải đảm bảo chất lượng nhằm giảm chi phí; Tiếp tục tìm các giải pháp để giảm chi phí than tại phân xưởng Lò cao; Tiếp tục có giải pháp mới để quản lý chất lượng vật tư đầu vào, chi phí than sấy lân và NPK tại phân xưởng Sấy nghiền.

1.3. Tập trung tiết giảm, tiết kiệm chi phí; Áp dụng các đề tài khoa học kỹ thuật, các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm.

1.4. Tập trung điều hành sản xuất, ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, định mức, môi trường và tuyệt đối an toàn.

1.5. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát chất lượng nguyên, nhiên vật liệu đầu vào sản xuất và đưa ra các giải pháp hiệu quả.

2. Công tác đầu tư:

Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026 là 61,2 tỷ trong đó có 01 hạng mục chuyển tiếp từ 2025 và đầu tư mới, chuẩn bị đầu tư là 9 hạng mục.

3. Trong công tác thị trường, vật tư:

3.1. Tiếp tục đánh giá kênh phân phối để hoạch định lại cho phù hợp và nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm đồng thời tiếp tục tìm và mở đại lý tại khu vực Công ty chưa có đại lý.

3.2. Đưa ra các chính sách bán hàng hiệu quả, sát với thị trường, nhằm phát triển thị trường mới, duy trì và phát triển thị trường truyền thống.

3.3. Tiếp xúc đối tác xuất khẩu, mở thêm thị trường, tìm hiểu thông tin thị trường, cân đối giá thành để đưa ra giá đấu thầu cạnh tranh, tìm hướng xuất khẩu sản phẩm phân NPK, nhằm ký được các hợp đồng xuất khẩu đảm bảo kế hoạch xuất khẩu năm 2026; Tham gia hội nghị xúc tiến thương mại tại các thị trường có tiềm năng.

3.4. Tập trung quản trị rủi ro, tăng cường công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa nợ đọng, tránh dây dưa kéo dài.

3.5. Cân đối nhập vật tư hợp lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và hiệu quả kinh tế nhằm giảm giá thành sản phẩm, tạo sự cạnh tranh trên thị trường, đồng thời thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.

4. Trong công tác tài chính, kế toán:

4.1. Chi trả lương, thưởng cho cán bộ CNV lao động đầy đủ, kịp thời theo quy định; Huy động vốn đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

4.2. Tăng cường giám sát công nợ đến hạn, tập chung thu hồi công nợ, xử lý nợ của khách hàng đến hạn, quá hạn; xử lý dứt điểm nợ xấu.

4.3. Phối hợp cùng phòng kế hoạch vật tư, phân xưởng thực hiện việc kiểm kê vật tư, nguyên nhiên liệu, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho.

5. Trong công tác lao động, tổ chức:

5.1. Lên kế hoạch đào tạo để nâng cao nhận thức về chấp hành nội quy, quy định, an toàn trong sản xuất, trình độ tay nghề cho người lao.

5.2. Sắp xếp lao động hợp lý để đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, thu nhập ổn định; Thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách đối với người lao động; Tiếp tục quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội với cộng đồng đặc biệt là quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội tại đơn vị.

5.3. Tiếp tục đưa ra các giải pháp để tuyển dụng lao động, đặc biệt là lao động có tay nghề cao để đáp ứng sản xuất liên tục 02-03 lò cao và sản xuất phân NPK, công tác tiêu thụ khí vào vụ.

6. Công tác chuyển đổi số:

6.1. Lập kế hoạch đào tạo và nhận thức về công tác chuyển đổi số cho lãnh đạo chủ chốt và người lao động trong toàn Công ty.

6.2. Thành lập ban chỉ đạo chuyển đổi số và đầu tư cho công tác chuyển đổi số tại một số bộ phận quản lý và chuyên môn nghiệp vụ.

Kính thưa quý cổ đông, thưa Đại hội!

Năm 2026, chúng ta vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức song cũng có không ít những thuận lợi, với sự nỗ lực quyết tâm của tập thể lãnh đạo, HĐQT, Ban giám đốc và đội ngũ CBCN lao động Công ty sẽ khắc phục vượt qua khó khăn, tranh thủ thuận lợi để tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra trong năm 2026 với kết quả cao nhất.

Cuối cùng thay mặt Ban giám đốc Công ty, tôi xin kính chúc các quý vị đại biểu khách quý, cùng toàn thể quý Cổ đông về dự Đại hội hôm nay, mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM/BAN GIÁM ĐỐC
Giám đốc

Phùng Quang Trung



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /NQ - ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

“Dự thảo”

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình ngày 15/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị và Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về các mặt hoạt động của Công ty năm 2025, phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2026, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2024	KH năm 2025	TH năm 2025	% TH năm 2025 so với	
						Năm 2024	KH 2025
1	Giá trị SXCN (Giá TT)	Tỷ.đ	953,3	1.030,0	1.223,0	128,3	118,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	916,0	1.050,0	1.240,8	135,5	118,2
3	Sản lượng sản xuất						
	- Phân lân	Tấn	203.030	220.000	220.000	108,4	100,0
	- Phân NPK	Tấn	35.000	37.000	37.000	105,7	100,0
4	Sản lượng tiêu thụ						
	- Phân lân	Tấn	182.697	200.000	226.171	123,8	113,1
	- Phân NPK	Tấn	35.069	37.000	35.511	101,3	96,0
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	60,5	65,0	173,4	286,8	266,8
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	14,4	15,5	36,4	252,8	234,8

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	Tỷ.đ	1.439,83
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	1.423,0
3	Sản lượng sản xuất		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	250.000
	- Phân NPK	Tấn	41.000
4	Sản lượng tiêu thụ		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	245.000
	- Phân NPK	Tấn	39.000
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	180,0
6	Cổ tức	%	≥ 40

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính, thu nhập HĐQT, Ban Giám đốc năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2025.

Điều 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2025 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phương án 2025	
		Tỷ lệ trích quỹ/LN sau thuế 2025	Giá trị (đ)
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng		1.240.335.719.173
2	Tổng lợi nhuận trước thuế		173.413.991.038
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp		34.619.052.185
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2025		138.794.938.853
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		8.965.297.425
6	Lợi nhuận phân phối năm nay		134.881.075.541
6.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	41.638.481.656
6.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	13.879.493.885
6.3	Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ chia trên VDL)	50%VDL	78.656.300.000
6.4	Quỹ thưởng người quản lý Công ty		706.800.000
7	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		12.879.160.737

70022
CÔNG
CỔ PH
HÂN
NH B
LU-T

* Thời gian chi trả cổ tức:

Thời gian chi trả cổ tức: Số cổ tức 50%VĐL tương ứng số tiền 78.656.300.000 đồng Công ty dự kiến sẽ làm thủ tục chi trả cho các cổ đông sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2026 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Điều 6. Thông qua mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2026.

1. Hội đồng quản trị

1.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Hưởng lương chuyên trách theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty

1.2 Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2.2 Thù lao của các Kiểm soát viên

- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

Điều 7. Thông qua Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2026. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 Công ty Kiểm toán độc lập trong 03 Công ty theo đề xuất của Ban Kiểm soát có đủ điều kiện, năng lực, chi phí kiểm toán hợp lý, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2026 để thực hiện Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2026 cho Công ty.

Điều 8.

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và quy định của Pháp luật.

Điều 9. Thông qua việc ký hợp đồng mua quặng Apatit với công ty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam cụ thể:

Điều 10. Thông qua việc ký hợp đồng bán hàng hóa sản phẩm với công ty TNHH Hoàng Ngân cụ thể:

Điều 11.

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với ông Dương Như Đức và bầu thành viên HĐQT thay thế.

2. Căn cứ vào kết quả bầu cử, thành viên Hội đồng quản trị trúng cử nhiệm kỳ 2023 - 2028 là ông

Điều 12. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, HNX (công bố thông tin);
- Công ty CP Phân lân Ninh Bình;
 - + HĐQT, BKS, Ban GD Cty
 - + Các phòng ban liên quan
- Đăng trên Website của Cty;
- Lưu: Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Mạnh Ninh

